

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 07/2019/HSST

Ngày 22-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ-TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Minh Nghiệp.

2. Ông Nguyễn Việt Tú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Liên Sơn - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 02 năm 2019 tại trụ Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2019/TLHS ngày 23 tháng 01 năm 2019; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXX-ST ngày 11/02/2019 đối với bị cáo:

Chữ Thị S - sinh năm 1967, tại xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu T2, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu; trình độ văn hoá: lớp 10/10; con ông Chữ Văn B (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T (đã chết); chồng Hoàng Ngọc L. Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 1999.

Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đã bị Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Y – Phú Thọ đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 33-QĐ/UBKT ngày 06/11/2018 và QĐ số 06 ngày 21/02/2019 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Y).

Danh chỉ bản số:231 do Công an huyện Cẩm Khê lập ngày 21/11/2018

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/11/2018, áp dụng biện pháp ngăn chặn khác ngày 07/01/2019, hiện nay bị can đang tại ngoại tại Thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Phú Thọ(có mặt).

Người bị hại: BàChữ Thị H - sinh năm 1964; nghề nghiệp: Giáo viên; Nơi cư trú: Khu 9 xã S, huyện C - tỉnh Phú Thọ (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng hơn 07 giờ ngày 30/7/2018, bà Chữ Thị H đi ra thửa đất số 41,42 tờ bản đồ số 20 ở khu Đ, xã S để thăm vườn cây của gia đình. Khi đến nơi, bà H nhìn thấy các cây cối, hoa màu bà trồng trên đất đã bị chặt phá, tường rào xây bị đổ và thấy Chữ Thị S (là em gái bà H) đang đứng ở trong vườn của gia đình bà. Sau đó, bà H đã báo cáo chính quyền xã S và Công an huyện Cẩm Khê để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 30/7/2018 thể hiện: Hai thửa đất 41,42 tờ bản đồ 20 ở khu Đ, xã S, huyện C có tổng diện tích khoảng 400m², trên đất bà H trồng các loại cây hoa màu gồm chuối, ngô và nghệ. Xung quanh ô đất được xây tường rào bằng gạch đỏ cao 1m, rộng 0,1m. Phần tiếp giáp với đường bê tông liên khu được xây 07 cột trụ có lắp lưới thép B40 nối liền nhau. Tại hiện trường, các cột trụ và lưới thép đã bị đổ xuống đất. Các cây chuối bị chặt phá toàn bộ chỉ còn lại phần gốc cây, gồm 105 gốc, phần thân, lá bị chặt phá đổ tại mặt đất còn tươi, có nhựa chảy ra, dấu vết chặt phá trên thân cây có bờ mép sắc, gọn. Các cây nghệ bị chặt phá toàn bộ chỉ còn lại phần gốc cây, gồm 2700 cây. Phần thân, lá bị chặt rơi xuống mặt đất còn tươi, dấu vết chặt phá bờ mép sắc gọn. Các cây ngô bị chặt phá chỉ còn phần gốc đã khô héo, không còn phần thân, lá tại hiện trường. Tại hiện trường còn phát hiện có 02 cây gỗ sưa đường kính 05cm bị chặt gãy cách gốc khoảng 50cm, dấu vết chặt còn mới.

Ngày 31/7/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 55/YCĐG đối với các tài sản thiệt hại nói trên. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 55 ngày 01/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Khê kết luận:

- Cây chuối loại A có giá 20.000đ/1 cây: $43 \times 20.000đ = 860.000đ$
- Cây chuối loại B có giá 10.000đ/1 cây: $42 \times 10.000đ = 420.000đ$
- Cây chuối loại C có giá 8.000đ/1 cây: $20 \times 8.000đ = 160.000đ$

- Nghệ trồng trên 1m² có giá 6.000đ/1m²: 300 x 6.000đ = 1.800.000đ.

- Hàng rào thép B40 và cột bê tông bị đổ có giá trị: 731.200đ, trong đó: tiền công xây dựng là 300.000đ; tiền cột bê tông là 431.200đ

- 02 cây sưa có giá trị 20.000đ/ 1 cây: 2 x 20.000đ = 40.000đ

Tổng giá trị bị thiệt hại là 4.011.200đ (Bốn triệu không trăm mười một nghìn hai trăm nghìn).

Tại Công văn số 23/NNPTNT ngày 17/10/2018 của Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Ủy ban nhân dân huyện C cho biết ảnh hưởng về năng suất, chất lượng của cây nghệ do bị chặt phá tại phần đất thổ cư của bà Chủ Thị H ở khu 10 xã S như sau: Cây nghệ đen có khả năng tái sinh chồi thân khi cây non bị chặt ngang thân. Tại thời điểm bị chặt (ngày 30/7/2018) cây có thời gian sinh trưởng là 6 tháng tuổi. Đây là thời điểm cây bắt đầu tích lũy mạnh chất dinh dưỡng để tạo củ. Sau khi bị chặt phá, cây vẫn có khả năng tái sinh, song sẽ cho năng suất và chất lượng củ kém hơn so với cây sinh trưởng ở điều kiện bình thường: năng suất và sản lượng thu hoạch giảm từ 55%-60%. Chất lượng củ nhỏ, hàm lượng tinh bột giảm so với điều kiện bình thường

Quá trình điều tra, đã xác định và làm rõ: Khoảng 7 giờ ngày 30/7/2018, Chủ Thị S lấy theo 01 con dao, dạng dao phay, dài khoảng 25cm, lưỡi dao bằng kim loại ở nhà ông Chủ Văn B, sinh năm 1942 ở xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ (Ông B là anh trai Chủ Thị S), đi đến hai thửa đất số 41, 42 tờ bản đồ 20 ở khu Đ, xã S, huyện C để chặt phá chuối và nghệ mà bà H trồng trên đất. Khi đến nơi, S đã dùng tay phải cầm dao chặt các cây chuối ở 02 thửa đất nêu trên, sau khi chặt chuối xong và đang chặt nghệ trên đất thì Chủ Thị S phát hiện ông Chủ Văn V, sinh năm 1955 ở khu Đô thị mới S, quận L, thành phố Hà Nội và ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1989 ở Thị trấn S, huyện C đang dùng điện thoại quay video ghi lại hình ảnh chặt phá nghệ của mình nên S dừng lại, không tiếp tục chặt phá và vứt con dao đang cầm xuống đất và đi về.

Còn đối với 02 cây sưa bị chặt trên đất và hàng rào thép B40, cột bê tông bị đổ, quá trình điều tra không có đủ căn cứ để xác định S chặt phá và du đẩy. Như vậy xác định số tài sản S chặt phá là chuối và nghệ với tổng giá trị thiệt hại là 3.240.000đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng là con dao mà Chủ Thị S khai nhận đã sử dụng để chặt phá chuối, nghệ nhưng không tìm thấy vật chứng trên.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Chữ Thị S trình bày nguyên nhân bị cáo chặt phá chuối và nghệ ở trên hai thửa đất trên là do bị cáo cho rằng hai thửa đất trên là diện tích đất của bố mẹ để lại cho bị cáo, nhưng bà H đã tự ý làm giả hồ sơ tặng cho quyền sử dụng đất để sang tên hai thửa đất đó cho bà H. Tuy nhiên, tại thời điểm xảy ra hành vi xác định hiện hai thửa đất số 41,42 tờ bản đồ số 20 ở khu Đ, xã S, huyện C đang đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là bà Chữ Thị H và ông Chữ Văn V, do chưa có nhu cầu sử dụng nên ông V cho bà H mượn lại diện tích đất để canh tác. Toàn bộ số chuối và nghệ bị cáo Chữ Thị S chặt phá là của bà Chữ Thị H trồng.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra, gia đình bị cáo Chữ Thị S đã bồi thường cho bà Chữ Thị H số tiền 3.000.000đ, bà H không yêu cầu S phải bồi thường thêm gì và không có đề nghị gì khác. Đối với con dao Chữ Thị S lấy của gia đình ông Chữ Văn B, ông B không yêu cầu S phải bồi thường và không có đề nghị gì khác.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 22/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, truy tố bị cáo Chữ Thị S về tội cố ý làm hư hỏng tài sản, theo khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 điều 178, điểm b,i,s,v khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Chữ Thị S từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bà Chữ Thị H đã nhận đủ số tiền 3.000.000đ do gia đình bị cáo S bồi thường. Đối với con dao bị cáo lấy của gia đình ông Chữ Văn B, ông B không yêu cầu S phải bồi thường, nên không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Chữ Thị S phải chịu 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố và không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên, cơ quan định giá tài sản trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình vào khoảng hơn 07 giờ ngày 30/7/2018, bị cáo có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản hoa màu của bà H trị giá 3.240.000đ. Xét lời nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Chữ Thị S đã phạm vào tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo là đúng ng- ời, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 điều 178 quy định: “ Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

[3]. Về *tính chất hành vi phạm tội*: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, gây mất trật tự trị an ở địa ph- ơng, làm cho mọi ng- ời không yên tâm lao động và bất bình, nên cần phải xử phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo là người có hiểu biết xã hội, nhưng coi thường pháp luật, coi thường tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, nên bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra. Lần phạm tội này bị cáo được hưởng 4 tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động đến gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, bị cáo có thành tích xuất sắc trong công thi tìm hiểu các kỳ đại hội công đoàn được tặng giấy khen, được quy định tại điểm b, i, s, v khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên cần áp dụng thêm khoản 2 điều 51 BLHS. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên chưa cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo làm hư hỏng tài sản hoa màu của bà H trị giá 3.240.000đ, quá trình điều tra gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho chị Huyền số tiền 3.000.000đ, bà H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền gì khác, nên HĐXX không xem xét mà chỉ xác nhận. Đối với con dao bị cáo đã lấy của gia đình ông Chử Văn B, ông B không yêu cầu S phải bồi thường và không có đề nghị gì khác. Nên HĐXX không xem xét.

[6]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: bị cáo Chử Thị S phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 điều 178, điểm b, i, s, v khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 35 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Chử Thị S 10.000.000đ (mười triệu đồng). Thời hạn nộp tiền một lần, kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

2. *Về trách nhiệm dân sự* : Xác nhận bà Chử Thị H đã nhận đủ số tiền 3.000.000đ do gia đình bị cáo S bồi thường.

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị Quyết số 326/2016-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Chữ Thị S phải chịu 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo đ-ợc quyền kháng cáo lên toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh
- Bị cáo;
- Người bị hại
- UBKT huyện ủy Y;
- Thi hành án hình sự
- Thi hành án dân sự;
- Lưu HS+VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Dân

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa